



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

YẾN LAN

Những ngọn đèn

THƠ

Tôi đến tôi yêu

THƠ

Lặng hoa hồng

THƠ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

QUỐC GIA

YẾN LAN

Những ngọn đèn

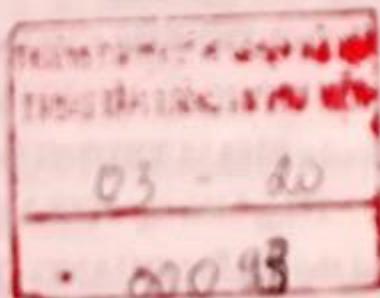
THƠ

Tôi đến tôi yêu

THƠ

Lảng hoa hồng

THƠ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng dài kỵ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án "Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước" (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: "Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước". Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng an riêng, tôn trọng tinh lịch sử, tinh nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam giúp đỡ chặng đường thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đón bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà thơ
YÉN LAN

TIỂU SỬ

Bút danh khác: Xuân Khải

(1916-1998)

Họ và tên khai sinh:

Lâm Thanh Lang. Sinh ngày 2 tháng 3 năm 1916. Quê quán: thị trấn Bình Định, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam (1957). Mất ngày 6-10-1998 tại Bình Định.

Vài nét về quá trình học tập, công tác, sáng tác:

Sống bằng nghề dạy học tư và viết văn. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945, là Ủy viên văn hóa Cứu quốc Bình Định. 1947-1949 là Ủy viên văn hóa kháng chiến Nam Trung bộ, Trường đoàn kịch kháng chiến. Từ 1950-1954: công tác văn hóa văn nghệ ở Bình Định. Sau 1954, tập kết ra Bắc, đã công tác tại Hội Nhà văn Việt Nam, Nhà xuất bản Văn học. Sau 1975, trở về công tác tại Hội Văn nghệ Bình Định.

Tác phẩm chính đã xuất bản:

Bóng gai nhán (kịch thơ, viết chung với Nguyễn Bình, 1940-1994); *Gái Trữ La* (kịch thơ, 1943); *Những ngọn đèn* (thơ, 1957); *Tôi đến tôi yêu* (thơ, 1965); *Lặng hoa*

hồng (thơ, 1968); *Giữa hai chớp lúa* (thơ, 1978); *Ên đáo* (truyện thơ, 1979); *Thơ Yên Lan* (thơ, 1987); *Cẩm châm hoa* (thơ tản túyết, 1991); *Thơ tử túyết* (tuyển tập, 1996).

Giải thưởng văn học

Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật năm 2007.

NHỮNG NGỌN ĐÈN

(thơ)

nhà văn và làng
nhà diễn đàng bến xe
nhà văn trong

Dương Khuê

Nắng từ quê nhà hồn.

Không hay không tên.

Chẳng hồn hồn là quê hương,

Tôi mà không cảm thấy.

Tựu hồn hồn là quê hương,

Lương triết nay mìn.

Đi trong nắng mới

Mưa đưa thương nhớ về làng.

Mưa làm xa những dặm dàng, bến sông.

Chiều nay mở cửa ra trông:

Thấy làng đâu?

- Chỉ thấy lòng mà thôi!

Mưa ơi, thương nhớ bời bời,
Bời bời thương nhớ, mưa rơi, khuất làng
Quê tôi nắng mới vô vàng,
Dừa cao lèn khẽnh, cành xoan ngòng ngoèo.
Con dàngh thì ngút cheo leo
Mình đi chi bóng cùng theo với mình.
Làng tôi gió nhỏ thênh thênh
Mưa thưa nhẹ nhẽ, trăng lên dịu dàng.
Làng tôi - khôn nói hết làng
Có người cứ mỗi chiều vàng nhớ tôi.

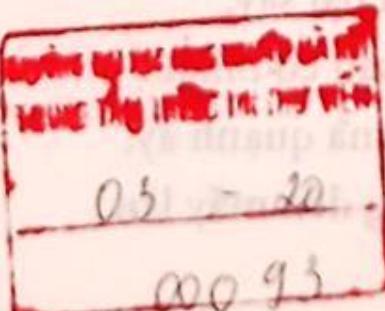
Tam Quan 1937,
trích "Những ngày nắng"

Đường xưa

Nàng từ tuổi sánh hoa,
Không hay chồng đã hỏi.
Chàng liền bữa đi qua,
Yêu mà không dám nói.

Trưa hào hoa mình lụa,
Thương trời ngơ ngẩn xanh
Từng nghe qua chuyến ngựa
Trên giải làng quanh quanh.

Gặp thuở trời tháng bảy,
Mưa ngâu dài trên sông.
Đường không xa gì mấy,
Lòng ơi, cách chẳng cùng.



MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản.....	7
Ảnh tác giả.....	9
Tiểu sử.....	11

NHỮNG NGỌN ĐÈN

Đi trong nắng mới.....	15
Đường xưa.....	17
Thấy tôi.....	19
Bến My Lãng.....	24
Nhớ.....	27
Đọc sách.....	28
Bình Định 1935.....	31
Vắng vẻ.....	35
Bình Định 1945.....	37
Hẹn gấp.....	45
Bình Định 1947.....	47
Chiều nay anh ở đâu	56
Bên đường chiến khu.....	60
Khúc hát những người đi tập kết	64
Những bạn đầy xe goòng.....	71
Lại về tinh nhở.....	75
Phù Ly.....	82
Chạy mưa	87
Tái bút.....	92
Xuống bến	98
Tinh vật.....	107

TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

Qua ngày.....	115
Chiếc quả sơn.....	117
Xóm hành lang.....	127
Những ngọn đèn ngoại ô.....	130
Một chiếc lông mì rụng.....	144
Rời mùa.....	147
Năm 1957 - Hà Nội sang hè.....	152
Yêu đời.....	162
Nhành gai.....	167
Ga xếp.....	171

* * *

TÔI ĐẾN TÔI YÊU

I. **Những đoạn đường**

Mùa xuân lên cao.....	175
Bữa cơm đợi tàu.....	184
Những ngày Tây Bắc.....	189
Ghé bắn.....	190
Nhà Bác.....	191
Bè liễu.....	192
Dường từ thôn cá.....	196
Theo gió xuân lên biên giới.....	199
Chiều qua Châu Thuận.....	204
Đi khơi.....	207

II. **Quê hương miền Nam**

Các anh.....	211
Nụ cười son.....	215

Tâm lòng vùng tạm chiếm.....	217
Hai thuyền.....	222
Mùa xuân vượt sóng.....	226
Anh đứng đó.....	231

III. QUÊ HƯƠNG MIỀN BẮC

Trên đường về huyện.....	238
Trường trên bãi biển.....	242
Bài ca Hợp tác thôn tôi.....	244
Cánh màn trong nắng.....	252
Chuyện trong đồng cỏ.....	255
Cây giữa sân trường.....	258
Tổ lưới rang.....	262
Mẹ nuôi đồng lúa.....	268
Theo những dấu chân.....	272
Bài ca: Một ngày chị nuôi ngư trường.....	276
Bão đến công trường.....	283
Rừng Việt - Rừng tình, Rừng Việt - Rừng xuân.....	290
Bài ca tạm biệt.....	301
Tổ quốc! Tên Người.....	308
Bài ca lên trăng.....	310
Bát cơm mùa sau	315

LÂNG HOA HỒNG**I. ĐÊM TRƯỜNG SƠN**

Những thành phố ra đi.....	324
Câu chuyện cái hầm trâu.....	333

TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

Dất cằn	340
Bài ca những người bám biển	348
Dêm Trường Sơn	356
Giành nước ở Ô-rô	366
Tim thuốc nổ	378
Tiến vào Kon Tum	384

II. NẮNG SÔNG ĐÀ

Giả từ Hương Tích	390
Nắng sông Đà	395
Ngựa nông trường	398
Khuôn dấu trên cột bưu điện	406
Đánh ở Bình Giả	412
An Lão	416
Nghỉ vẽ trận nổ Qui Nhơn	423
Tiếng nổ hòa bình	429
Bài ca khi tất cả đã hướng về Hà Nội	433
Vạn Tường ơi	439
Vì sao, ơi Cửu Long giang	445
Vâng! Thưa mẹ	451
Nét Thái Bình	455
Nghỉ vẽ con số 2.000	460
Tiếng quạ trên sông Chu	464
Tội ác	467
Tranh hòa bình	472
1967 – Hà Nội vào hè	474
Trở lại Ba Vì	477
Không gian nhỏ	481
Tàu điện chạy qua đường A-rát	484
Nghe chiến thắng miền Nam tìm tôi thành vô số	487
Khe Sanh – Đường 9	491
	499